TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày: 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Xuân Mai

Ông Lương Trọng Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐẶNG NGỌC TUYẾT N (tên gọi khác: T), giới tính: nữ; sinh ngày 19-3-1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 240/21A Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Bửu T (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang ngày 31-3-2023. (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Đặng Nguyễn Trúc Đ, sinh 1973

Địa chỉ: 240/21A Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 13, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 30/3/2023, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 3 tuần tra đến trước hẻm số 43 Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3 thì phát hiện Đặng Ngọc Tuyết N điều khiển xe máy biển số 53Z1-1975 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, thu giữ

trong lòng bàn tay trái của Ncó 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, N khai là ma túy đang đi giao cho khách nên Tổ tuần tra thu giữ đưa về Công an Phường 9, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ Đặng Ngọc Tuyết Nkhai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2023, N đang ở nhà thì có 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) điện thoại cho N hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, Nđồng ý bán cho người này 01 góc 8 ma túy đá với giá 300.000 đồng, hẹn giao tại trước hẻm 79 Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3. Nlấy 01 gói ma túy đá cất giữ có sẵn tại nhà lấy ra cầm trên tay trái rồi điều khiển xe máy biển số 53Z1-1975 chạy đến chỗ hẹn giao ma túy thì bị bắt quả tang. Số ma túy đem giao là N mua trước đó của người tên Bchưa rõ lai lịch tại công viên Lê Thị Riêng, Quận 10, do bản thân không có nghề nghiệp nên mua ma túy bán lại cho người nghiện để hưởng tiền chênh lệch.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 đã trưng cầu giám định chất ma túy đối với tang vật thu giữ của Đặng Ngọc Tuyết N. Tại Bản kết luận giám định số 3070/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 43), xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,5291 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 28-8-2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc Tuyết N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng: giao trả 01 xe máy biển số 53Z1-1975 cho bà Đặng Nguyễn Trúc Đ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động; giao trả cho bị cáo số tiền 220.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy số ma túy. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Đặng Ngọc Tuyết N đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Phường 9, Quận 3 lập ngày 30-3-2023; bản Kết luận giám định số 3070/KL-KTHS ngày 06-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: ngày 30-3-2023, bị cáo Đặng Ngọc Tuyết Nđã bị bắt quả tang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,5291g loại Methamphetamine là đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp được qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đặng Ngọc Tuyết Nhoàn toàn biết rõ tác hại của việc mua bán cũng như tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp và lao vào con đường phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo N thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác và làm lan truyền các căn bệnh nguy hiểm chưa có thuốc chữa trong nhân dân; do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi lượng hình là có căn cứ.

[5] Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe máy, màu nâu, biển số: 53Z1-1975, số khung RRHDCG4RH7A004487, số máy VTH150FMG-1-004487, qua xác minh chủ đăng ký sở hữu là bà Hà Thị Diễm Tbán lại cho bà Đặng Nguyễn Trúc Đ. Ngày 30-3-2023, bà Đcó cho N mượn sử dụng, không biết N dùng làm phương tiện phạm tội nên giao trả cho bà Đlà có căn cứ; 01 điện thoại di động là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; số tiền 220.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên giao trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; số ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho N tên B và đối tượng điện thoại mua ma túy do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau. Đối với các số điện thoại 0333875015, 0708305157 mà hai đối tượng này sử dụng để liên lạc với N thì Cơ quan điều tra đã đề nghị xác minh tìm chủ đăng ký thuê bao nhưng không có kết quả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Tuyết N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Tuyết N 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 31 tháng 3 năm 2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói ký hiệu 711/23, mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: tinh thể không màu có khối lượng 0,4599g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra;

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Imei 1: 355776100216718, Imei 2: 355776100716717, máy đã qua sử dụng;

- Giao trả cho bà Đặng Nguyễn Trúc Đ01 xe gắn máy có ghi chữ Honda Dream, màu nâu, biển số: 53Z1-1975, số khung RRHDCG4RH7A004487, số máy VTH150FMG-1-004487, xe đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- Giao trả cho bị cáo số tiền 220.000 đồng (hai trăm hai mươi ngàn), nhưng tạm giữ để đảm thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước và giao trả ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 703/LNK-CQCSĐT ngày 20-6-2023 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061612.000000 ngày 21-6-2023 tại Kho bạc nhà nước Quận 3 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận :
- *TAND Tp. HCM;*
- *VKSND Quận 3;*
- *Công an Quận 3;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Q3;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, Hồ sơ (...)*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Xuân Đức